

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

V L, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11-V L về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khóm 4, xã Càng Long, tỉnh V L.

Bị đơn: Anh Trần Quốc Kh, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khóm 5, xã Càng Long, tỉnh V L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu C và anh Trần Quốc Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Trần Quốc Kh thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Trần Quốc Kh thống nhất giao con chung tên Trần Thị Kim Ng, sinh ngày 29/01/2022 cho chị C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung

1.500.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 14/8/2025.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Trần Quốc Kh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Trần Quốc Kh thống nhất khai không có nợ ai và không ai thiếu nợ chị C, anh Kh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu C phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Trần Quốc Kh phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Thu C tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Quốc Kh. Chị Nguyễn Thị Thu C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001482, ngày 05/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V L. Chị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Quốc Kh không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V L (Phòng GĐKT);
- VKSND khu vực 11- V L;
- Thi hành án dân sự tỉnh V L;
- Ủy ban nhân dân xã Càng Long;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tùng